

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ Ở ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

VŨ XUÂN THANH (*)
NGÔ ĐÌNH CHUNG (**)

Tóm tắt: Xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số là chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước ta, đặc biệt là ưu tiên đẩy mạnh xây dựng đồng bộ chính quyền số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Tuy nhiên, thực tế cho thấy còn nhiều vấn đề bất cập đặt ra trong tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp huyện, cần có giải pháp phù hợp để thực hiện thành công chủ trương xây dựng chính quyền số ở Việt Nam.

Từ khóa: Chính quyền số; đơn vị hành chính cấp huyện; xây dựng.

Abstract: Development of e-government, digital government, digital society and digital economy is the major policy and orientation of our Party and State with special focus on promoting synchronous development of digital government and contributing to rapid and sustainable socio-economic development. In fact, however, there are still many inadequacies in the organization and operation of district-level governments, and it is necessary to develop appropriate solutions to successfully implement the policy of developing digital government in Vietnam.

Keywords: Digital government; district-level administrative units; build.

Ngày nhận bài: 25/4/2024

Ngày biên tập: 25/6/2024

Ngày duyệt đăng: 24/7/2024

1. Những vấn đề đặt ra đối với xây dựng chính quyền số ở đơn vị hành chính cấp huyện

Thứ nhất, về thể chế: sau gần 40 năm đổi mới đất nước, thể chế về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của Việt Nam không ngừng được đổi mới và từng bước hoàn thiện. Tuy nhiên, để thực hiện việc chuyển đổi số, xây dựng chính phủ điện tử, chính quyền số thì chúng ta còn thiếu khung pháp lý đồng bộ, thiếu quy định cụ thể về cơ chế tích hợp, vấn đề bảo mật và chia sẻ thông tin vẫn còn sự chồng chéo, chưa thống nhất trong các quy định của pháp luật. Trong thời gian qua, Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan Trung ương đã xây dựng, ban hành nhiều văn bản pháp luật, tạo hành lang pháp lý quan trọng cho việc thúc đẩy triển khai chính phủ điện tử, chính phủ số như: Luật Giao dịch điện tử năm 2005; Luật Công nghệ thông tin năm 2006; Luật An ninh mạng năm 2018... song đến nay vẫn còn những “khoảng trống” đối với những quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hoạt động của cơ

quan nhà nước; thiếu các công cụ, phương thức, quy chuẩn để đánh giá đối với chính phủ điện tử, chính phủ số trong từng lĩnh vực quản lý; thiếu kết nối giữa ứng dụng công nghệ thông tin với hoạt động cải cách hành chính, quyền riêng tư và tính bảo mật thông tin cá nhân...

Thứ hai, về mô hình tổ chức chính quyền cấp huyện: cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), đã quy định cụ thể về phân cấp đơn vị hành chính. Theo đó, chính quyền địa phương (CQĐP) ở Việt Nam bao gồm HĐND và UBND được tổ chức thành ba cấp (cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã), đồng thời giao quyền cho Quốc hội quy định cụ thể mô hình tổ chức CQĐP theo hướng linh hoạt ở đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Tính đến giữa năm 2023, cả nước có 705 đơn vị hành chính cấp huyện (bao gồm 524 huyện, 46 quận, 52 thị xã, 82 thành phố thuộc tỉnh, 01 thành phố trực thuộc thành phố thuộc Trung ương).

Thực hiện Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố

(*) TS; Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ

(**) ThS; Vụ Chính quyền địa phương, Bộ Nội vụ

Hà Nội, đã có 177 phường không tổ chức HĐND phường; Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16/11/2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có 16 quận, 01 thành phố trực thuộc ở thành phố Hồ Chí Minh và 06 quận ở thành phố Đà Nẵng không tổ chức HĐND quận, đã góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động, sáng tạo cho việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương theo chủ trương của Đảng “phân định rõ hơn tổ chức bộ máy chính quyền đô thị”. Cụ thể là theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả... bước đầu đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và tiến tới xây dựng đô thị thông minh.

Hiện nay, có 682 đơn vị hành chính cấp huyện (bao gồm 524 huyện, 24 quận, 52 thị xã, 82 thành phố thuộc tỉnh) vẫn thực hiện theo mô hình HĐND và UBND. Giữa các đơn vị hành chính cấp huyện này vẫn chưa có sự phân định về mô hình tổ chức CQDP cho phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, vấn đề này đòi hỏi sẽ phải thiết kế, lựa chọn các mô hình chính quyền số cho phù hợp với từng loại đơn vị hành chính, nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số cấp huyện một cách liên thông, hiệu lực, hiệu quả. Ví dụ, huyện đảo Lý Sơn của tỉnh Quảng Ngãi hiện nay chỉ có một cấp chính quyền cấp huyện vẫn đang thực hiện quản lý nhà nước theo cơ chế một cửa cấp huyện gây khó khăn rất lớn trong việc đi lại của người dân trong việc giải quyết các thủ tục hành chính.

Thứ ba, về năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức ở chính quyền cấp huyện: theo số liệu kết quả bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 cho thấy, tổng số đại biểu HĐND cấp huyện là 22.592 người. Trong đó, phân theo trình độ chuyên môn có 6.521 người (28,9%) có trình độ trên đại học, 14.971 người

có trình độ đại học (66,4%) và 1.058 người (4,7%) có trình độ dưới đại học, nhưng các quy định về tiêu chuẩn cán bộ, công chức tại Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); trong khi đó, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và các văn bản có liên quan chủ yếu tập trung về trình độ chuyên môn, chưa có các tiêu chuẩn về kiến thức, kỹ năng làm việc trong môi trường số. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 nêu rõ: “Vẫn còn những hạn chế trong đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ”⁽¹⁾ nên cần có chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm bảo đảm cho cán bộ, công chức có trình độ về chính quyền số để đáp ứng được yêu cầu trong thực thi công vụ.

Thứ tư, về nguồn nhân lực công nghệ thông tin: theo Báo cáo thị trường công nghệ thông tin (IT) Việt Nam năm 2023 mới được TopDev (nền tảng tuyển dụng chuyên về IT) công bố, dự báo giai đoạn 2023-2025, Việt Nam sẽ thiếu hụt từ 150.000 đến 200.000 lập trình viên/kỹ sư mỗi năm. Báo cáo cho biết, trong số hơn 57.000 sinh viên IT tốt nghiệp mỗi năm chỉ có khoảng 30% lực lượng nhân sự đáp ứng được những kỹ năng và chuyên môn trong công việc thực tế mà doanh nghiệp yêu cầu, 70% còn lại cần được bố trí đào tạo thêm tại doanh nghiệp từ 3-6 tháng để đạt hiệu quả công việc tương ứng⁽²⁾. Tuy nhiên, năng lực đào tạo hàng năm của hệ thống các trường đại học ở Việt Nam chỉ có khoảng được 55.000 sinh viên chuyên ngành công nghệ thông tin, đáng chú ý là chỉ khoảng 16.500 sinh viên đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp (nguyên nhân được cho rằng là do chương trình đào tạo lạc hậu, không theo kịp với thực tiễn phát triển khoa học và công nghệ trên thế giới, lý thuyết không gắn với thực hành; hệ thống kiểm định chất lượng chưa đạt chuẩn...). Mặt khác, chế độ đãi ngộ chưa tương xứng nên vẫn xảy ra tình trạng “chảy máu chất xám” từ các doanh nghiệp trong nước sang các doanh nghiệp nước ngoài, từ khu vực công sang khu vực tư nhân, làm cho quá trình chuyển đổi số nói chung và quá trình xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số nói riêng ở Việt Nam càng trở nên khó khăn, nhất là đối với nguồn cán bộ, công chức cho 705 đơn vị hành chính cấp huyện hiện nay.

Thứ năm, hạ tầng công nghệ và cơ sở dữ liệu: theo thống kê của tổ chức Ookla, mạng internet băng thông rộng tại Việt Nam đã đạt tốc độ 47,66 Mb/giây trong tháng 4/2020. Mặc dù thấp hơn mức trung bình của thế giới (74,74 Mb/giây), nhưng cũng đã tăng 5 bậc và xếp thứ 59 trên toàn thế giới⁽³⁾. Với mạng 4G được phủ kín, từ năm 2021, Việt Nam đã triển khai mạng 5G trên diện rộng⁽⁴⁾ và được xếp vào nhóm các quốc gia đi đầu về phát triển mạng 5G. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ một trong những bước đột phá để thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030 là: “Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phải đổi mới tư duy và hành động, chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với quá trình hội nhập quốc tế để cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế số, xã hội số”⁽⁵⁾. Vì vậy, Nhà nước cần phải đầu tư hơn nữa cho hạ tầng công nghệ để phù hợp với định hướng phát triển chính quyền số phục vụ cho các cấp đơn vị hành chính, nhất là chính quyền số cấp huyện.

Thứ sáu, về các vấn đề kinh tế - xã hội: sự khác biệt về kinh tế, xã hội, văn hóa, phong tục, tập quán và nhân khẩu học giữa các địa phương, giữa các cấp địa phương ở Việt Nam hiện nay là một trong những cản trở đến quá trình phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số trên các mặt phát triển cơ sở hạ tầng, nhân lực và sự ủng hộ tham gia của người dân. Theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, tính đến tháng 12/2022, Việt Nam có 72,1 triệu người (tương đương 73,2% dân số) sử dụng internet⁽⁶⁾. Tuy nhiên, để thích ứng với hoạt động của chính phủ điện tử, chính phủ số thì vẫn còn một bộ phận đáng kể người dân chưa sẵn sàng hoặc cảm thấy rất khó khăn, đặc biệt là với nhóm người lớn tuổi, người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo...

2. Giải pháp xây dựng chính quyền số ở đơn vị hành chính cấp huyện trong thời gian tới

Một là, cần đẩy nhanh việc xây dựng, hoàn thiện thể chế tạo cơ sở pháp lý cho việc xây dựng phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số; ban hành những quy định về chia sẻ dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, xác thực điện tử,

quyền truy cập công dân, hỗ trợ ngoại ngữ và tiếp cận bình đẳng... Đặc biệt, Chính phủ phối hợp chặt chẽ với địa phương để xây dựng chiến lược và kế hoạch tích hợp dữ liệu để đảm bảo kho dữ liệu phải được số hóa, cập nhật và chia sẻ thuận lợi cho mọi tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp được tiếp cận.

Hai là, cần nghiên cứu một cách kỹ lưỡng để lựa chọn được mô hình CQĐP phù hợp với đặc điểm của từng loại đơn vị hành chính cấp huyện theo hướng giảm dần cấp trung gian không thực sự cần thiết là HĐND ở một số đơn vị hành chính để tinh gọn bộ máy, đồng thời đảm bảo liên thông, hiệu lực, hiệu quả của chính quyền cấp huyện trong môi trường số hướng tới một cấp chính quyền ở cấp huyện.

Ba là, nâng cao nhận thức và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức ở cấp huyện đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số gắn với yêu cầu cải cách hành chính và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức trong việc phục vụ nhân dân theo phương thức hiện đại; xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường số; có chính sách đãi ngộ để đảm bảo đủ yêu cầu về nhân lực công nghệ thông tin cho hệ thống các cơ quan nhà nước ở cấp huyện cả về số lượng và chất lượng.

Bốn là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ích lợi của chính phủ điện tử, chính phủ số gắn với nâng cao dân trí làm tăng sự đồng thuận của người dân; đồng thời xúc tiến việc nghiên cứu thành lập các trung tâm, bộ phận hỗ trợ các tổ chức, người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao thuận lợi tương tác trong môi trường chính quyền số./.

Ghi chú:

(1) Xem <https://www.moha.gov.vn>.

(2) Xem <https://vjst.vn/vn/tin-tuc/8294/thi-truong-cong-nghe-thong-tin-cua-viet-nam--tuong-lai-nhieu-thach-thuc.aspx>.

(3), (4) Xem <https://vietnamnet.vn/vn/cong-nghe/vien-thong/toc-do-internet-viet-nam-tang-5-bac-648900.html>.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.214.

(6) Xem <https://vov.vn>.